

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ DĨ AN
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 469/2020/HS-ST
Ngày 11-11-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ DĨ AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Ngọc Công

Các hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Bửu Huệ;
2. Bà Nguyễn Hồng Gấm.

Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Hồng, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Thắng Lợi, Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 11 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 444/2020/HS-ST ngày 21 tháng 10 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 463/2020/QĐXXST-HS ngày 23 tháng 10 năm 2020 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 194/2020/HSST-QĐ ngày 06 tháng 11 năm 2020 đối với các bị cáo:

1. Trần Văn H, sinh năm 1971 tại thành phố Cần Thơ; thường trú: Ấp Ph A, xã Th L, huyện G Qu, tỉnh Kiên Giang; tạm trú: Số 28/12D khu phố Th Nh 2, phường D A, thành phố D A, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ học vấn: 8/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Trần Văn T (đã chết) và bà Nguyễn Thị Ng (đã chết); bị cáo có 02 chị ruột, lớn sinh năm 1960, nhỏ sinh năm 1965; bị cáo có vợ tên Nguyễn Thị Bé T, sinh năm 1969, có 02 con ruột, sinh năm 1995; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ từ ngày 04/7/2020 đến ngày 13/7/2020 được thay đổi biện pháp ngăn chặn bằng Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú; bị cáo tại ngoại, có mặt.

2. Trần Văn L, sinh năm 1979 tại tỉnh An Giang; thường trú: Ấp A H, xã A Th Tr, huyện Ch M, tỉnh An Giang; tạm trú: Số 112/48 đường DT743E, khu phố T L, phường T Đ H, thành phố D A, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 3/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Hòa Hảo; con ông Trần Văn Th, sinh năm 1946 và bà Nguyễn Thị K, sinh năm 1950; bị cáo có 06 anh chị em ruột, lớn nhất sinh năm 1968, nhỏ nhất sinh năm 1988; bị cáo có vợ tên Nguyễn Thị Mỹ D, sinh năm 1980, có 02 con ruột, lớn sinh năm 2009, nhỏ sinh năm 2014; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ từ ngày 04/7/2020 đến ngày 13/7/2020 được

thay đổi biện pháp ngăn chặn bằng Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú; bị cáo tại ngoại, có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Anh Nguyễn Hữu Ph, sinh năm 1981; địa chỉ: Số 112/48 đường DT743E, khu phố T L, phường T Đ H, thành phố D A, tỉnh Bình Dương; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Văn H làm nghề lái xe, để có thêm thu nhập H đã thực hiện hành vi bán số đề cho các con bạc từ khoảng tháng 02/2020 cho đến khi bị bắt. H sử dụng điện thoại di động hiệu Oppo A5 màu đen, có sim số 0382978180 và điện thoại di động hiệu Samsung J7 Prime màu xám đen, có sim số 0338001131 để liên lạc với các con bạc thông qua tin nhắn và mạng Zalo. Người nào muốn mua số đề thì gửi tin nhắn cho H thông qua 02 điện thoại như trên.

Khoảng 17 giờ 30 phút ngày 04/7/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố D A, tỉnh Bình Dương kiểm tra hành chính phòng trọ số 05 dãy trọ tại tổ 6A, khu phố T L, phường T Đ H, thành phố D A, tỉnh Bình Dương phát hiện Trần Văn H có biểu hiện nghi vấn bán số đề. Tiến hành kiểm tra điện thoại của H phát hiện điện thoại có nhiều nội dung tin nhắn mua bán số đề với Trần Văn L. Trần Văn H tự thú khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình cụ thể như sau:

- Ngày 04/7/2020 Trần Văn L mua số đề của Trần Văn H nhiều con số khác nhau như sau:

+ Đài Long An các số: 41 đầu 50.000 đồng; 87, 84, 06, 02 đầu 10.000 đồng; 20 đầu 10.000 đồng, đuôi 30.000 đồng; 07 đầu 5.000 đồng, đuôi 10.000 đồng; 08, 09 đầu 5.000 đồng; 16 đầu 10.000 đồng, đuôi 20.000 đồng; 58, 57, 56, 44 đầu 10.000 đồng; 58 bao lô 5.000 đồng; 20 bao lô 20.000 đồng; 20-07-41 đá 1.000 đồng; 62 bao lô 20.000 đồng. Tổng số tiền Trần Văn L mua số đề của Trần Văn H là 1.143.000 đồng, kết quả sổ xố đài Long An, Trần Văn L không trúng số nào. Tổng số tiền dùng vào việc đánh bạc là 1.143.000 đồng.

+ Đài Thành phố Hồ Chí Minh các số: 80 đầu đuôi 5.000 đồng, 41 đầu 50.000 đồng; 840, 742 đầu đuôi 10.000 đồng; 16, 57, 58, 56 đầu 10.000 đồng; 840 bao lô 2.000 đồng; 472 bao lô 1.000 đồng; 742 bao lô 2.000 đồng; 58 bao lô 5.000 đồng; 11 bao lô 10.000 đồng; 20 bao lô 20.000 đồng; 68, 73 bao lô 10.000 đồng; 16-82 đá 1.000 đồng; 15-51 đá 3.000 đồng; 25-35 đá 1.000 đồng; 17-26 đá 1.000 đồng; 18-24 đá 1.000 đồng; 17-78-54 đá 1.000 đồng; 11-20-07 đá 1.000 đồng; 62 bao lô 20.000 đồng. Tổng số tiền Trần Văn L mua số đề của Trần Văn H là 2.133.000 đồng. Kết quả sổ xố, số 68 bao lô 10.000 đồng trúng được 720.000 đồng; số 73 bao lô 10.000 đồng trúng được 720.000 đồng; số 62 bao lô 20.000 đồng trúng được 1.440.000 đồng. Tổng số tiền Trần Văn L trúng số thắng được 2.880.000 đồng. Tổng số tiền dùng vào việc đánh bạc là 5.013.000 đồng.

Tổng số tiền Trần Văn H đánh bạc với Trần Văn L trong ngày 04/7/2020 là 6.156.000 đồng.

Ngoài ra, trong ngày 04/7/2020, Nguyễn Hữu Ph mua số đề của Trần Văn H nhiều con số khác nhau với tổng số tiền dùng vào việc đánh bạc là 1.950.000 đồng. Do chưa đủ định lượng để xử lý hình sự nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương ra Quyết định xử phạt hành chính đối với Nguyễn Hữu Ph về hành vi đánh bạc trái phép.

Vật chứng thu giữ: 01 (một) điện thoại di động hiệu Oppo A5 màu đen, có sim số 0382978180 và 01 điện thoại di động hiệu Samsung J7 Prime màu xám đen, có sim số 0338001131 của Trần Văn H; 01 điện thoại di động hiệu Oppo A9 màu xanh, sim số 0981614445 của Trần Văn L và 01 điện thoại di động hiệu ReamiGo, sim số 0355234271 của Trần Hữu Ph.

Tại Bản cáo trạng số: 475/CT-VKS ngày 20 tháng 10 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương truy tố các bị cáo Trần Văn H và Trần Văn L phạm tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương, trong phần tranh luận giữ nguyên quyết định truy tố theo toàn bộ nội dung cáo trạng đã nêu, đồng thời đánh giá tính chất mức độ hành vi phạm tội, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, r, s khoản 1 Điều 51 và Điều 58 Bộ luật Hình sự 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 để xử phạt bị cáo Trần Văn H từ 20.000.000 đồng đến 25.000.000 đồng.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 58 Bộ luật Hình sự 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 để xử phạt bị cáo Trần Văn L từ 20.000.000 đồng đến 25.000.0000 đồng.

* Về biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng:

- Đối với số tiền 8.106.000 đồng, là tiền bị cáo Trần Văn H sử dụng vào việc đánh bạc nên buộc bị cáo H giao nộp để tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước.

- Đối với số tiền 6.156.000 đồng, là tiền bị cáo Trần Văn L sử dụng vào việc đánh bạc nên buộc bị cáo L giao nộp để tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước.

- Đối với 01 (một) điện thoại di động hiệu Oppo A5 màu đen, có sim số 0382978180 và 01 điện thoại di động hiệu Samsung J7 Prime màu xám đen, có sim số 0338001131 của Trần Văn H; 01 điện thoại di động hiệu Oppo A9 màu xanh, sim số 0981614445 của Trần Văn L và 01 điện thoại di động hiệu ReamiGo, sim số 0355234271 của Trần Hữu Ph, sử dụng vào việc phạm tội nên đề nghị tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước đối với điện thoại và tiêu hủy đối với sim số.

Trước khi Hội đồng xét xử nghị án, các bị cáo không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát về điều luật áp dụng, khung hình phạt, xử lý vật chứng đồng thời các bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Dĩ An, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Căn cứ vào lời khai của các bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án; biên bản tiếp nhận người phạm tội ra tự thú, đầu thú và các chứng cứ tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án, xác định: Ngày 04/7/2020 tại khu vực phường T Đ H, thành phố D A, tỉnh Bình Dương. Các bị cáo Trần Văn H và Trần Văn L đánh bạc dưới hình thức mua bán số đề thắng thua bằng tiền. Tổng số tiền các bị cáo dùng đánh bạc là 6.156.000 đồng.

[3] Như vậy, hành vi của các bị cáo đánh bạc dưới hình thức mua bán số đề thắng thua bằng tiền, tổng số tiền các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc 6.156.000 đồng đã đủ yếu tố cấu thành về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Do đó, Cáo trạng số: 475/CT-VKS ngày 20 tháng 10 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương và kết luận của Kiểm sát viên đề nghị truy tố các bị cáo là có căn cứ đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[4] Tính chất, mức độ của hành vi: Tội phạm do các bị cáo thực hiện tuy ít nghiêm trọng, nhưng đã gây mất trật tự trị an tại địa phương, xâm phạm trật tự công cộng, trật tự xã hội. Các bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được đánh bạc dưới mọi hình thức ăn thua bằng tiền nhằm sát phạt lẫn nhau đều vi phạm pháp luật nhưng vì mục đích tư lợi đã cố tình thực hiện hành vi phạm tội. Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử sẽ cân nhắc, xem xét tính chất mức độ tội phạm đã thực hiện, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của các bị cáo đủ để giáo dục cải tạo và có tác dụng đấu tranh phòng ngừa chung.

[5] Xét đây là vụ án có tính chất đồng phạm nhưng là giản đơn không có sự cấu kết chặt chẽ, không có sự bàn bạc, phân công vai trò cụ thể khi thực hiện hành vi phạm tội nên không xem là phạm tội có tổ chức. Bị cáo Trần Văn H là người bán số đề và bị cáo Trần Văn L là người mua số đề.

[6] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[7] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Xét tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị cáo Hoàng tự thú và bị cáo Lê đầu thú về

hành vi phạm tội của mình. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm r, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[8] Về nhân thân: Các bị cáo là người có nhân thân tốt thể hiện các bị cáo là người chưa có tiền án, tiền sự và là người lao động.

[9] Về hình phạt:

- Hình phạt chính:

+ Hình phạt chính: Xét các bị cáo phạm tội ít nghiêm trọng, có nơi cư trú và làm việc rõ ràng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân tốt và người lao động, hơn nữa trong thời gian tại ngoại các bị cáo chấp hành tốt chính sách pháp luật tại địa phương, thời gian tạm giữ cũng đủ sức răn đe, giáo dục các bị cáo nên Hội đồng xét xử quyết định áp dụng hình phạt tiền đối với các bị cáo. Do áp dụng hình phạt tiền đối với các bị cáo nên cần hủy bỏ các Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số: 118, 119/2020/HSST-LCĐKNCT ngày 21 tháng 10 năm 2020 của Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương đối với các bị cáo Trần Văn H và Trần Văn L.

+ Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 3 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng”. Tuy nhiên, do Hội đồng xét xử áp dụng hình phạt chính là hình phạt tiền đối với các bị cáo nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[10] Về biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng:

- Đối với số tiền 8.106.000 đồng, là tiền bị cáo Trần Văn H sử dụng vào việc đánh bạc nên buộc bị cáo H giao nộp để tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước.

- Đối với số tiền 6.156.000 đồng, là tiền bị cáo Trần Văn L sử dụng vào việc đánh bạc nên buộc bị cáo L giao nộp để tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước.

- Đối với 01 (một) điện thoại di động hiệu Oppo A5 màu đen, 01 điện thoại di động hiệu Samsung J7 Prime màu xám đen của Trần Văn H; 01 điện thoại di động hiệu Oppo A9 màu xanh của Trần Văn L và 01 điện thoại di động hiệu ReamiGo của Trần Hữu Ph, sử dụng vào việc phạm tội nên cần tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước.

- Đối các sim số 0382978180, 0338001131, 0981614445 và sim số 0355234271, sử dụng vào việc phạm tội nên cần tịch thu tiêu hủy.

[11] Nguyễn Hữu Phước mua số đề của Trần Văn H nhiều con số khác nhau với tổng số tiền dùng vào việc đánh bạc là 1.950.000 đồng. Do chưa đủ định lượng để xử lý hình sự nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương ra Quyết định xử phạt hành chính đối với Nguyễn Hữu Ph về hành vi đánh bạc trái phép, là đúng theo quy định của pháp luật.

[12] Xét đề nghị Viện kiểm sát về tội danh, điều luật áp dụng, mức hình phạt chính, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của các bị cáo, biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[13] Án phí sơ thẩm: Các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc Hội khoá 14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố các bị cáo Trần Văn H và Trần Văn L phạm tội “Đánh bạc”.

1.1 Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm r, i, s khoản 1 Điều 51 Điều 51; Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

- Xử phạt bị cáo Trần Văn H 20.000.000 (hai mươi triệu) đồng.

1.2 Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản và khoản 2 Điều 51; Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

- Xử phạt bị cáo Trần Văn L 20.000.000 (hai mươi triệu) đồng.

Hủy bỏ các Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số: 118, 119/2020/HSST-LCĐKNCT ngày 21 tháng 10 năm 2020 của Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

2. Về biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 46; điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Buộc bị cáo Trần Văn H nộp số tiền 8.106.000 đồng, là tiền sử dụng đánh bạc để sung vào Ngân sách nhà nước.

- Buộc bị cáo Trần Văn L nộp số tiền 6.156.000 đồng, là tiền sử dụng vào việc đánh bạc để sung vào Ngân sách nhà nước.

- Tịch thu vào Ngân sách Nhà nước 01 (một) điện thoại di động hiệu Oppo A5 màu đen, 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung J7 Prime màu xám đen; 01 (một) điện thoại di động hiệu Oppo A9 màu xanh và 01 (một) điện thoại di động hiệu ReamiGo

- Tịch thu tiêu hủy các sim số 0382978180, 0338001131, 0981614445 và sim số 0355234271.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 21/10/2020 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Dĩ An với Chi cục thi hành án dân sự thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương).

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14

ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc Hội khoá 14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

Các bị cáo Trần Văn H và Trần Văn L, mỗi bị cáo phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo có mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án tổng đạt hợp lệ./.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA